TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2019/QĐST-DS	*Quận 11, ngày 05 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Hoài

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên họp: Bà Trương Võ Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 426/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Dung Tương L, sinh năm: 1967; địa chỉ: đường HTQ, Phường S, Quận XI, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Việt T, sinh năm: 1990; địa chỉ: đường NT, Phường T, Quận V, Thành phố H là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền số 42 lập ngày 04/01/2019 tại Văn phòng công chứng Ngô Đức Nhàn) (Có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Dung Tương V1, sinh năm: 1943; địa chỉ: đường LBT, Phường MH, Quận XI, Thành phố H;

Ông Dung Tưởng H1, sinh năm: 1952; địa chỉ: đường HTQ, Phường S, Quận XI, Thành phố H;

Bà Dung Phước V2, sinh năm: 1955; địa chỉ: đường NT, Phường B, Quận XI, Thành phố H;

Ông Dung Tương H2, sinh năm: 1957; địa chỉ: chung cư NT, Phường T, Quận V, Thành phố H;

Ông Dung Tường V3, sinh năm: 1962; địa chỉ: đường HTQ, Phường S, Quận XI, Thành phố H;

Bà Dung Thu V4, sinh năm: 1959; địa chỉ: chung cư NT, Phường T, Quận V, Thành phố H;

Ông Dung Tương V5, sinh năm: 1966; địa chỉ: đường số 1, tổ 2, khu phố 1, phường TB, quận TĐ, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp cho các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Việt T, sinh năm: 1990; địa chỉ: đường NT, Phường T, Quận V, Thành phố H là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền số 42 lập ngày 04/01/2019 tại Văn phòng công chứng Ngô Đức Nhàn; Hợp đồng ủy quyền số 457 lập ngày 05/01/2019 tại Phòng công chứng số 3) (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu trình bày:

Ông Dung H3 (chết ngày 26/12/1970) và bà Châu H4 (chết ngày 25/9/1969) là vợ chồng chung sống có 9 người con, gồm có:

1. Ông Dung Tương V1, sinh năm: 1943
2. Ông Dung Tưỡng H1, sinh năm: 1952
3. Bà Dung Phước V2, sinh năm: 1955
4. Ông Dung Tương H2, sinh năm: 1957
5. Bà Dung Thu V3, sinh năm: 1959
6. Ông Dung Tương V4, sinh năm: 1962
7. Ông Dung Tương V5, sinh năm: 1966
8. Ông Dung Tương L, sinh năm: 1967
9. Bà Dung Ngọc V6, sinh năm: 1964

Trong số những người con, có bà Dung Ngọc V6 từ khi sinh ra đã mắc bệnh về nhận thức, bị câm bẩm sinh, nghe kém, chân tay co quắp, sinh hoạt, đi lại vô cùng bất tiện. Do bị bệnh từ nhỏ nên bà V6 không được đi học, gia đình cũng không làm giấy chứng minh nhân dân mà chỉ kê khai vô sổ hộ khẩu gia đình cùng với các anh chị em khác. Hiện gia đình đang xin cấp chủ quyền đối với căn nhà thừa kế từ di sản của ông Dung Hải và bà Châu Hà để lại là căn nhà số đường HTQ, Phường S, Quận XI, Thành phố H nên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Dung Ngọc V6 mất năng lực hành vi dân sự để bổ túc hồ sơ.

Người đại diện hợp pháp cho các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Thống nhất với lời trình bày và đồng ý để ông Dung Tương L yêu cầu tuyên bố bà Dung Ngọc V6 mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trình tự và thủ tục đúng quy định pháp luật, tuy nhiên thời hạn phân công thẩm phán giải quyết việc dân sự và thời hạn chuẩn bị xét đơn

yêu cầu là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 363, Điều 377 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về yêu cầu của ông Dung Tương L là có cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

[1] Bà Dung Ngọc V6 là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, hiện đang cư trú tại Quận 11. Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 11.

[2] Xét yêu cầu của ông Dung Tương L về việc yêu cầu tuyên bố bà Dung Ngọc V6 mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 08/01/2019, Tòa án nhân dân Quận 11 ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2018/QĐ-TA trưng cầu Trung tâm Giám định Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giám định năng lực hành vi dân sự của bà Dung Ngọc V6. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 311/2019/KLGĐTC ngày 17/01/2019 của Trung tâm Giám định Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thì: "Đương sự chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD.10). Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Tại Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: "*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.*"

Do đó, yêu cầu của ông Dung Tương L về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Dung Ngọc V6 mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Dung Tương L phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

- Chấp nhận yêu cầu của ông Dung Tương L.

Tuyên bố: Bà Dung Ngọc V6, sinh năm: 1964; địa chỉ: đường HTQ, Phường S, Quận XI, Thành phố H mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Dung Tương L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0009396 ngày 26/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-TAND TP.HCM;
-VKSND Quận 11, TP.HCM;
-Chi cục THADS Quận 11, TP.HCM;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Hoài